

C. Sỹ, C. Tâm gửi các trường

CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC THUẾ HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 382/CCTCC-TTTBTK

Cử Chi, ngày 28 tháng 02 năm 2022

V/v kê khai thuế, quyết toán thuế
TNCN và sử dụng hóa đơn điện tử,
chứng từ điện tử

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp;
- Các cơ quan đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị quyết số 954/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 02 tháng 06 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Đề thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, cơ quan đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội (Sau đây gọi là tổ chức) thực hiện việc kê khai, quyết toán thuế TNCN và sử dụng hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn hiện hành, Chi cục Thuế huyện Cử Chi thông báo một số nội dung chủ yếu sau:

I. Về khai thuế TNCN

1. Về khai thuế TNCN tháng, quý

- Thuế thu nhập cá nhân thuộc loại khai theo tháng trừ trường hợp người nộp thuế đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-

CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ thì được lựa chọn khai theo quý (*Quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ*).

- Người nộp thuế thuộc diện khai thuế thu nhập cá nhân theo tháng nếu đủ điều kiện khai thuế giá trị gia tăng theo quý thì được lựa chọn khai thuế thu nhập cá nhân theo quý. Điều kiện khai thuế giá trị gia tăng theo quý là người nộp thuế nếu có tổng doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ của năm trước liền kề từ 50 tỷ đồng trở xuống thì được khai thuế giá trị gia tăng theo quý. Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ được xác định là tổng doanh thu trên các tờ khai thuế giá trị gia tăng của các kỳ tính thuế trong năm dương lịch (*Quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ*).

Người nộp thuế có trách nhiệm tự xác định thuộc đối tượng khai thuế theo quý để thực hiện khai thuế theo quy định. Trường hợp Người nộp thuế đáp ứng tiêu chí khai thuế theo quý được lựa chọn khai thuế theo tháng hoặc quý ổn định trọn năm dương lịch (*Quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ*).

2. Về khai thuế TNCN của tổ chức không phát sinh trả thu nhập

Tổ chức phát sinh trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân mới thuộc diện phải khai thuế thu nhập cá nhân. Do đó, trường hợp tổ chức không phát sinh trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân thì không thuộc diện điều chỉnh của Luật thuế Thu nhập cá nhân. Theo đó, tổ chức không phát sinh trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân tháng/quý nào thì không phải khai thuế thu nhập cá nhân của tháng/quý đó (*Quy định tại khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân ngày 22/11/2012*).

3. Về hồ sơ khai thuế TNCN tháng, quý

Hồ sơ khai thuế TNCN tháng, quý là Tờ khai thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công) mẫu số 05/KK-TNCN (*Quy định tại điểm 9.9 khoản 9 Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ*).

4. Về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế TNCN tháng, quý

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế đối với trường hợp khai và nộp theo tháng; Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu của quý tiếp theo quý phát sinh nghĩa vụ thuế đối với trường hợp khai và nộp theo quý (*Quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019*).

II. Về quyết toán thuế TNCN

1. Về khai quyết toán thuế

Tổ chức trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế và quyết toán thay cho các cá nhân có ủy quyền do tổ chức trả thu nhập chi trả, không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế.

Trường hợp tổ chức không phát sinh trả thu nhập thì không phải khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân. Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả và thu lại chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân do tổ chức cũ đã cấp cho người lao động (nếu có) (*Quy định tại tiết d.1 điểm d khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ*).

2. Về hồ sơ khai quyết toán thuế

Hồ sơ khai quyết toán thuế gồm:

- Tờ khai thuyết toán thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công) mẫu số 05/QTT-TNCN.
- Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo biểu lũy tiến từng phần mẫu số 05-1/BK-QTT-TNCN.
- Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân thuộc diện tính thuế theo thuế suất toàn phần mẫu số 05-2/BK-QTT-TNCN
- Phụ lục bảng kê chi tiết người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh mẫu số 05-3/BK-QTT-TNCN.

(*Quy định tại điểm 9.9 khoản 9 Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ*).

Lưu ý:

- Tại bảng kê 05-1/BK-QTT-TNCN và 05-2/BK-QTT-TNCN phải đảm bảo 100% NNT có mã số thuế.
- Các tổ chức trả thu nhập khi kê khai quyết toán thuế điền đầy đủ các thông tin sau: địa chỉ chính xác để liên hệ, số điện thoại và địa chỉ email.
- Tại bảng kê 05-3/BK-QTT-TNCN thực hiện kê khai thời gian giảm trừ gia cảnh trong năm.

3. Về thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán thuế

Tổ chức chi trả thu nhập phải quyết toán theo năm dương lịch; Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch (*Quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019*).

III. Quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Hiện nay, ngành Thuế đã triển khai lập và gửi biên bản vi phạm hành chính điện tử trên phạm vi cả nước, theo đó người nộp thuế vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế thì ứng dụng quản lý thuế tập trung sẽ tự động tạo Biên bản vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ. Do đó, đối với tất cả các hành vi vi phạm về thời hạn nộp

hồ sơ khai thuế đều bị xử phạt theo quy định. Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt được quy định cụ thể tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

IV. Về áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử

- Căn cứ khoản 2 Điều 151 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019 quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2022; khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử trước ngày 01 tháng 7 năm 2022;

- Căn cứ Quyết định số 1832/QĐ-BTC ngày 20/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại Thành phố Hồ Chí Minh (Thời gian thực hiện từ tháng 11/2021);

- Căn cứ Quyết định số 5983/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại huyện Củ Chi (Đính kèm Quyết định).

Chi cục Thuế huyện Củ Chi đề nghị các tổ chức đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử trong trường hợp tổ chức có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (bao gồm hóa đơn giá trị gia tăng, hóa đơn bán hàng, tem điện tử, vé điện tử, thẻ điện tử, phiếu thu điện tử, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển điện tử hoặc các chứng từ điện tử có tên gọi khác), chứng từ điện tử (bao gồm chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, biên lai thuế, phí, lệ phí được thể hiện ở dạng dữ liệu điện tử do tổ chức, cá nhân có trách nhiệm khấu trừ thuế cấp cho người nộp thuế hoặc do tổ chức thu thuế, phí, lệ phí cấp cho người nộp bằng phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật phí, lệ phí, pháp luật thuế) theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15; Nghị định số 123/2020/NĐ-CP; Thông tư số 78/2021/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Lưu ý:

- Đối với các tổ chức sử dụng Biên lai thu phí, lệ phí theo Mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước được tiếp tục sử dụng. Trường hợp sử dụng hết biên lai thu phí, lệ phí theo Mẫu hướng dẫn tại Thông tư số 303/2016/TT-BTC nêu trên thì sử dụng Mẫu theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kho bạc nhà nước. Trường hợp cơ quan thuế thông báo chuyển đổi để áp dụng biên lai điện tử theo định dạng của cơ quan thuế thì tổ chức thực hiện chuyển đổi để áp dụng và thực hiện đăng ký sử dụng, thông báo phát hành, báo cáo tình hình sử dụng theo hướng dẫn tại Điều 34, Điều 36, Điều 38 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (Quy định tại khoản 4 Điều 12 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính).

- Việc sử dụng chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 37/2010/TT-BTC ngày 18/3/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về

việc phát hành, sử dụng, quản lý chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tự in trên máy tính (và văn bản sửa đổi, bổ sung) và Quyết định số 102/2008/QĐ-BTC ngày 12/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành mẫu chứng từ thu thuế thu nhập cá nhân đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022. Trường hợp các tổ chức khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin được áp dụng hình thức chứng từ điện tử khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP trước ngày 01 tháng 7 năm 2022 và thực hiện các thủ tục theo hướng dẫn tại Thông tư số 37/2010/TT-BTC ngày 18/3/2010 của Bộ Tài chính (Quy định tại khoản 5 Điều 12 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính).

Chi cục Thuế huyện Củ Chi thông báo cho các tổ chức được biết để thực hiện theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc về chính sách thuế, về đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử đề nghị liên hệ Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế - Trước bạ - Thu khác, điện thoại 028. 3792 5097; Về kê khai thuế, nộp thuế đề nghị liên hệ Đội Kê khai - Kế toán thuế - Tin học - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế, điện thoại 028. 3790 6719 để được hướng dẫn, hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Huyện ủy (Để chỉ đạo);
- Thường trực UBND huyện (Để chỉ đạo);
- Đài Truyền thanh huyện (Để phối hợp);
- Phòng Giáo dục huyện (Để phối hợp);
- Phòng y tế (Để phối hợp);
- Các Đội thuộc CCT;
- Lưu: VT, TTTBTK (05b).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Võ Thanh Lộc

